

Bản án số: 116/2021/HS-ST
Ngày 22/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với tHnh phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư – Giáo viên nghỉ hưu.
2. Bà Đặng Thị Đào- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn G.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Cường - Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 101 /2021/TLST-HS ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXX-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 30/11/ 2004 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm C2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề: Học sinh; Trình độ học vấn: Lớp 11/12;

Con ông: Lê Văn T - 1977; Con bà: Đinh Thị C- 1982. Chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện cho bị cáo: Đinh Thị C- 1982

Trú tại: xóm C 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

- Bị hại: Bà Trịnh Thị H- 1942.

Trú tại: TDP G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

Đại diện: Mai Thị Thuân- 1968

Trú tại: TDP G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

- Người làm chứng:

Trần Thị Hồng N- 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm C 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn Chính- Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/4/2021, Lê Văn T sinh ngày 30/11/2004 (16 tuổi 2 tháng 14 ngày) không có giấy phép lái xe đã tự lấy xe mô tô BKS: 20F1-340.94 của gia đình đi hướng P, huyện Đ đi sang thị trấn G, huyện P để đi học. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, T điều khiển xe mô tô vượt xe đạp phía trước cùng chiều do bà Trịnh Thị H, sinh năm: 1942, trú tại: tổ dân phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển. Tuy nhiên, lúc này có xe ô tô BKS 20A-136.09 do chị Trịnh Thị Hồng N, sinh năm 1990 trú tại xóm C 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang điều khiển đi ngược chiều đi đến. T cho xe tránh vào lề đường bên phải, để tránh xe ô tô đi ngược chiều. Khi tránh xong, T điều khiển xe ra giữa đường để tránh xe đạp của bà H, nhưng do khoảng cách gần, không đảm bảo an toàn, nên T đã đâm va vào phần đuôi phía sau xe đạp của bà H làm cả hai xe và người đều ngã ra đường. Hậu quả bà H bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện TW Thái Nguyên cấp cứu, đến ngày 10/5/2021 chuyển bệnh viện A Thái Nguyên điều trị đến ngày 26/5/2021 thì xuất viện điều trị tại gia đình. T bị sây sát da nhẹ. Hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

* *Khám nghiệm hiện trường xác định:* Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường trải bê tông có bề rộng là 3,5m, thẳng, phẳng tầm nhìn không hạn chế. Tại hiện trường khi cơ quan điều tra đến khám nghiệm xe mô tô BKS: 20F1-340.94 và xe đạp mini nữ nằm đổ nghiêng trên mặt đường cùng các dấu vết do tai nạn để lại.

Lấy mép đường bê tông bên trái đường liên xã G - P hướng G đi P làm điểm đích đo vuông góc cho các dấu vết, phương tiện để lại hiện trường, chọn cột điện kí hiệu số (12) nằm ở lề đường bên phải đường liên xã G - P hướng P đi G làm cột cố định cho toàn bộ vị trí dấu vết có tại hiện trường. Quá trình khám nghiệm xác định: Kí hiệu (1) là vết cào xước mặt đường kích thước (2 x 0,01)m có màu trắng, dạng liên chiều hướng P, G, đo vuông góc từ điểm đầu đến cuối vết này vào mép đường bê tông lần lượt là 1,6m và 1,75m; Kí hiệu

(2) là xe đạp mini nữ màu trắng đang nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bê tông, đầu xe quay hướng G, đuôi xe quay hướng P, đo vuông góc từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau ra mép đường bê tông lần lượt là 0,9m và 1,0m; Ký hiệu (3) là vết cà xước mặt đường có kích thước (1,7 x 0,01)m có màu trắng dạng đứt quãng chiều hướng P, G. Đo vuông góc từ điểm đầu vết này ra mép đường bê tông là 1,8m; điểm cuối vết này trùng với đế chân trước của xe mô tô BKS: 20F1-340.94; Ký hiệu (4) là xe mô tô BKS: 20F1-340.94 đang nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bê tông, đầu xe quay hướng G, đuôi xe quay hướng P. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, tâm trục bánh sau ra mép đường bê tông lần lượt là 2,3m và 2,1m; Ký hiệu (5) là vùng máu tươi kích thước (0,4 x 0,3)m đo vuông góc từ tâm vùng này ra mép đường bê tông là 1,1m. Đo vuông góc từ tâm vùng này về hướng P đến tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 20F1-340.94 là 0,3m; Đo vuông góc từ cuối vết (1) về hướng G đến đầu vết (3) là 1,0m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe (2) về hướng G đến tâm trục bánh trước xe (4) là 1,8m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau xe (2) về hướng P đến cột điện ký hiệu số (12) là 0,3m.

** Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:*

Xe mô tô Yamaha Sirius BKS: 20F1-340.94

01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 20F1-340.94 số 034506 do CA huyện Đ cấp ngày 19/10/2018; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe cơ giới có giá trị đến ngày 10/10/2021; Đăng ký xe mang tên Đinh Thị C, có dung tích xe lạnh 110cc

+ *Các dấu vết trên phương tiện:* Cụm đèn xi nhan trước bên trái xe mô tô có vết trượt xước nhựa kích thước (10 x 6)cm có chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm thấp nhất vết này xuống mặt đất là 1,0m;* Góc đuôi tai gương trái có vết mài trượt xước nhựa kích thước (6 x 4)cm chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm thấp nhất vết này xuống mặt đất là 1,1m; Mặt ngoài cánh yếm phải có vết mài trượt xước nhựa kích thước (25 x 10)cm chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm thấp nhất vết này xuống mặt đất là 44cm; Đế chân trước bên trái bị tuột cao su để lộ đầu kim loại kích thước (6 x 4)cm theo chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm thấp nhất xuống mặt đất là 25cm

+ *Kỹ thuật an toàn phương tiện:* Hệ thống đèn còi, xi nhan, phanh còn hiệu lực; Các lốp còn hơi.

- Khám nghiệm xe đạp mini nữ

+ *Về giấy tờ xe:* không có.

+ *Các dấu vết trên phương tiện:* Phần giỏ xe phía trước bị biến dạng kim loại, bẹp móp, phần thân giỏ xe phía trên tại góc bên phải có vết trượt xước kim loại có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau kích thước (22 x 1)cm. Vỏ nhựa bọc thanh kim loại bị mài trượt tuột khỏi thanh kim loại đo vuông góc từ vị trí gần nhất xuống mặt đất là 1m; Đầu ngoài tay nắm bên phải

bị mài trượt cao su kích thước (3 x 2)cm có chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm gần nhất xuống mặt đất là 90cm; Mặt ngoài bàn đạp bên phải có vết mài trượt nhựa kích thước (5 x 2)cm có chiều từ trước về sau, đo vuông góc từ điểm gần nhất xuống mặt đất là 13cm; Chấn bunn sau có vết bẹp lõm kim loại kích thước (6 x 11)cm có chiều từ sau về trước, chấn bunn ôm bó chặt vào lớp bánh sau xe đạp, đo vuông góc từ điểm gần nhất xuống mặt đất là 43cm.

+ *Kỹ thuật an toàn phương tiện*: Hệ thống lái, phanh còn tác dụng; Hai bánh lốp còn hơi.

Tại bệnh giấy chuyển tuyến khám bệnh, số 21079528 ngày 10/5/2021 của Bệnh viện TW Thái Nguyên tóm tắt bệnh án của bà Trịnh Thị H bị thương tích được đưa đến từ ngày 13/4/2021 đến ngày 10/5/2021 xác định bệnh nhân bị chấn thương sọ não được phẫu thuật lấy máu tụ DMC cấp tính; hình ảnh di chứng thoái hóa thân kinh đệm dịch thoái hóa thái dương trán phải, hình ảnh khuyết xương thái dương trán đỉnh phải.

Tại bệnh án nội khoa số 12595/21^ ngày 26/5/2021 của Bệnh viện A Thái Nguyên đối với bà Trịnh Thị H vào viện lúc 18 giờ 25 phút, ngày 10/5/2021 ra viện lúc 8 giờ 00 phút ngày 26/5/2021 xác định bà H sau khi lấy máu tụ DMC phải điều trị tăng huyết áp, viêm phổi, gãy đầu dưới xương quay.

* *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 504/TgT* ngày 20/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Ổ khuyết xương sọ đường kính >10cm; chấn thương sọ não gây di chứng liệt nửa người trái mức độ trung bình; gãy đầu dưới xương cẳng tay phải; hiện có 01 sẹo phần mềm kích thước trung bình và 01 sẹo mở khí quản, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 79%.

* *Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐGTS* ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện P kết luận giá trị thiệt hại của xe đạp mini nữ, màu bạc trắng là 330.000đ.

Quá trình điều tra Lê Văn T đã khai nhận Hành vi phạm tội lời khai nhận tội của bị can phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can và các tài liệu tự khai; Biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường; lời khai của người làm chứng.

Các phương tiện liên quan tai nạn, xét không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Gia đình Lê Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại 49.500.000đ. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho T.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKSPL ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Văn T về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện P giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65; 90; 101 của BLHS xử phạt bị cáo T mức án từ 24-30 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo và chịu án phí theo pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đánh giá về tính chất hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ông nội bị cáo là người có công với nước do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 của BLHS cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phỉ phạt bị cáo mức án 24 tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhất trí đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo,

Bị cáo không bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Bị hại không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo T khai: Bản thân bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/4/2021, Bị cáo tự lấy xe mô tô BKS: 20F1-340.94 của gia đình đi hướng P, Đ đi G, P để đi học. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Giang Long, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo điều khiển xe mô tô vượt xe đạp phía trước cùng chiều do bà Trịnh Thị H điều khiển. Lúc này có xe ô tô BKS 20A-136.09 đi ngược chiều đi đến. Bị cáo cho xe tránh vào lề đường bên phải, để tránh xe ô tô đi ngược chiều. Khi xe ô tô đi qua bị cáo điều khiển xe ra giữ đường để tránh xe đạp của bà H để vượt lên, nhưng do khoảng cách gần nên xe mô tô của bị cáo đã đâm va vào phần đuôi phía sau xe đạp của bà H làm cả hai xe và người đều ngã ra đường. Hậu quả bà H bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện TW Thái Nguyên cấp cứu. Bị

cáo bị thương nhẹ. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã bồi thường 49.500.000 đồng tiền chi phí điều trị cho gia đình bị hại.

- Lời khai của bị hại.
- Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông.
- Lời khai người làm chứng.
- Kết luận giám định.

Như vậy hành vi điều khiển phương tiện giao thông chưa có giấy phép lái xe của Lê Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ: “Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp”. Hành vi điều khiển xe không giữ đúng khoảng cách an toàn đã vi phạm, vượt xe không đúng quy định của Lê Văn T đã vi phạm Điều 12; 14 Luật giao thông đường bộ và thông tư 31 của Bộ giao thông vận tải gây tổn hại cơ thể của người khác 79%. Hành vi đó đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” phạm vào điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS.

Tại Điều 260 của BLHS quy định:

1. “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

b) Gây thương tích hoặc tổn thương cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất Hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác người khác mà trong vụ án này là bà Trịnh Thị H. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, Do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Về nhân thân của bị cáo thì tuổi đời bị cáo còn trẻ, khi bị cáo phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng 14 ngày nên cần áp dụng các Điều 90; 101 của BLHS đối với bị cáo.

{5}. Về hình phạt:

Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nơi cư trú rõ ràng, Đại diện gia đình bị hại xin cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án 24 đến 30 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp.

{6}. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 49.500.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ NH nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 65; 90; 101 của BLHS. Điều 136 của BLTTHS. NQ 326/1026 của UBTVQH14.

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội; “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Văn T: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

* **Về án phí:** Buộc bị cáo T phải chịu 200,000 đồng APhS sung công.

Báo cho bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người bào chữa cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND P;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện P;
- Công an P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

